|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN TÂN BÌNH  **TRƯỜNG** …………………………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  MẪU 3  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**BẢNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ**

**DỰ THẢO**

**CÔNG TÁC THI ĐUA – TỔNG HỢP**

**NĂM HỌC 2018-2019**

**Tiêu chuẩn: 100 điểm**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Thang**  **điểm** | **Tự**  **chấm** | **PGD**  **chấm** | **Ghi chú** |
| **I. Công tác Văn thư, lưu trữ, hội họp:** | **50đ** |  |  | - Thiếu 1 báo cáo, kế hoạch, chương trình: trừ 1đ.  - Nộp trễ: trừ 0.5 đ.  - Nộp trễ sau 2 ngày xem như KHÔNG nộp.  - Không đúng thể thức: trừ 1đ.  - Vắng: trừ 3đ/1buổi  - Trễ : trừ 1đ/1buổi  - Không đúng thành phần: trừ 2đ/1 buổi |
| **1. Chế độ thông tin báo cáo:** Định kỳ (tháng, quý, năm); Chuyên đề; Đột xuất theo thông báo. | **25đ** |  |  |
| **2. Soạn văn bản đúng thể thức quy định** | **5đ** |  |  |
| **3. Chế độ hội họp:** (theo Thư mời; Chuyên đề; Giao ban; Đột xuất theo thông báo) | **20đ** |  |  |
| **II. Công tác Thi đua - khen thưởng:** | **50** |  |  |
| **1. Có văn bản đăng ký giao ước thi đua và triển khai trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, viên chức tại đơn vị :** | **30đ** |  |  |
| - Có kế hoạch, chương trình công tác thi đua khen thưởng được triển khai, phân công, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả. | 10 |  |  |
| - Có thang điểm chấm thi đua được chấm điểm vào cuối năm. Thực hiện đúng quy trình bình bầu xét khen thưởng. | 10 |  |  |
| - Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua yêu nước (thường xuyên, chuyên đề, theo đợt) và các hội nghị triển khai công tác thi đua khen thưởng, hội ghị tổng kết các phong trào thi đua do ngành tổ chức. | 10 |  |  |
| ***2. Thực hiện đăng ký và thực hiện hồ sơ thi đua***. | **20đ** |  |  |
| - Đăng ký các danh hiệu thi đua: | 10 |  |  |
| + Tập thể Lao động xuất sắc | 10 |  |  |
| + Tập thể Lao động Tiên tiến | 5 |  |  |
| + Không đăng ký | 0 |  |  |
| - Gửi hồ sơ xét khen thưởng cuối năm theo hướng dẫn và kịp thời. | 10 |  |  |
| *Vi phạm Kế hoạch hóa Gia đình (sinh con thứ ba trở lên)* | *DHTĐ của đơn vị: Hạ 01 bậc sau khi HĐ xét* | | | |
| **Tổng cộng** | **100đ** |  |  |  |
| **Xếp loại** |  |  |  |  |

**HIỆU TRƯỞNG**

***Ghi chú:***

* Điểm xếp loại cho đơn vị:

+ Xuất sắc (**A+)** :Từ **95** điểm trở lên;

+ Tiên tiến (**A**) : Từ **90** đến **94** điểm;

+ Khá (**A-**) : Từ **80** đến **89** điểm;

+ Trung bình (**B**) : Từ **70** đến **79** điểm;

+ Yếu (**C**) : Dưới **70** điểm.

* Đơn vị xuất sắc là đơn vị không có cột điểm bằng “0” và không có cán bộ, giáo viên, viên chức, nhân viên bị kỷ luật hoặc nội bộ mất đoàn kết.
* Cơ sở để xem xét xếp loại:

+ Căn cứ đánh giá và tự phong của đơn vị.

+ Phần theo dõi, quản lý của các bộ phận Phòng Giáo dục trong năm.

+ Nhận xét của Đoàn kiểm tra cuối năm (nếu có).

*Đề nghị các đơn vị tự chấm điểm và kết quả về bộ phận Thi đua phòng Giáo dục trước ngày 12/5/2019.*